

**BỘ CÔNG THƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ  
\*\*\*\*\***

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
LÝ THUYẾT DỊCH**

**Số tín chỉ: 02**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

- Tên học phần:** Lý thuyết dịch
- Mã học phần:** NNTQ 018
- Số tín chỉ:** 2 (2,0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 3 (Kỳ 1)
- Phân bổ thời gian:**
  - Lên lớp: 30 tiết lý thuyết, 0 tiết thực hành
  - Tự học: 60 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988.900.158	nthoa@saodo.edu.vn
2	ThS. Hứa Thị Xuyên	0364.452.107	htxuyen@saodo.edu.vn
3	ThS. Vũ Trọng Tuấn	0988.735.498	vttuan@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ntxuyen@saodo.edu.vn

### 8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Lý thuyết dịch giúp sinh viên hiểu về khái niệm dịch, các quan điểm về dịch, các thể loại trong dịch, các giai đoạn và các bước dịch, cách xử lý thông tin khi dịch như cách xử lý từ, cụm từ, thành ngữ, câu,... Từ đó sinh viên có thể vận dụng vào các bài tập thực hành dịch trên lớp cũng như các công việc liên quan đến tiếng Trung trong quá trình làm việc sau này.

### 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

#### 9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Trình bày được: Khái niệm dịch; các quan điểm khác nhau về	2	[1.2.1.2.d]

<b>Mục tiêu</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Mức độ theo thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT</b>
	dịch; các thể loại dịch khác nhau; các tiêu chuẩn dịch khác nhau; các bước của quá trình dịch; một số nhân tố ảnh hưởng đến quá trình dịch; kiến thức về từ pháp và cú pháp trong tiếng Hán; cách dịch những kiến thức liên quan đến tu từ; những khó khăn trong quá trình dịch; các kỹ thuật dịch chính.		
MT1.2	Vận dụng các kiến thức đã học: Các bước biên phiên dịch, kỹ thuật dịch các kiến thức về từ, câu và đoạn,... vào các bài tập thực hành dịch.	3	[1.2.1.2.d]
MT1.3	Dịch được những câu, đoạn văn ngắn đúng, đầy đủ và phù hợp với văn phong của mỗi nước.		
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Phân tích phong cách văn bản gốc và phong cách dịch của tác giả.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng biên - phiên dịch câu, đoạn văn ngắn đúng, đầy đủ và phù hợp với văn phong của mỗi nước.	3	[1.2.2.1]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong công việc thực tế.	3	[1.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: Làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được phân công.	4	[1.3.1]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bố CDR học phần trong CTĐT</b>
<b>CDR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CDR1.1	Trình bày được: Khái niệm dịch; các kiểu dịch; tiêu chuẩn dịch; các bước của quá trình dịch; khó khăn trong quá trình dịch; các kỹ thuật dịch chính.	3	[ 2.1.4] [ 2.1.5]
CDR1.2	Vận dụng các bước biên - phiên dịch, kỹ thuật dịch các kiến thức về từ, câu và đoạn,... vào các bài tập thực hành dịch.	4	[ 2.1.4] [ 2.1.5]
CDR1.3	Dịch được những câu, đoạn văn ngắn đúng, đầy đủ và phù hợp với văn phong mỗi nước.		
<b>CDR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CDR2.1	Tra cứu kiến thức, tài liệu liên quan đến văn bản dịch.	3	[ 2.2.2 ]
CDR2.2	Phân tích phong cách văn bản gốc và phong cách dịch của tác giả.	4	[ 2.2.2 ]
CDR2.3	Thực hiện chuyển dịch Trung - Việt, Việt - Trung đảm bảo đúng, đầy đủ, chính xác và phù hợp với văn phong, thói quen mỗi nước.		
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Tuân thủ theo văn hoá giao tiếp của người nói tiếng Trung Quốc và biết gìn giữ văn hoá giao tiếp của Việt Nam trong giao tiếp hằng ngày và trong công việc.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Có độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	3	[2.3.1]

## 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR 2			CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	第一章： 翻译的概述 第一节: 翻译简介	x		x		x	x	x	x
2	第一章： 翻译的概述 第二节: 翻译的作用和种类	x		x		x	x	x	x
3	第一章： 翻译的概述 第三节: 翻译标准	x		x		x	x	x	x
4	第一章： 翻译的概述 第四节: 翻译工作者的修养	x		x		x	x	x	x
5	第二章： 翻译的阶段与步骤 第一节: 翻译的阶段		x	x	x	x	x	x	x
6	第二章： 翻译的阶段与步骤 第 二节: 翻译的步骤		x	x	x	x	x	x	x
7	第三章: 翻译处理 第一节: 翻译技巧		x	x	x	x	x	x	x
8	第三章: 翻译处理 第二节: 词汇处理		x	x	x	x	x	x	x
9	第三章: 翻译处理 第三节: 形象词语、成语及术语的译法		x	x	x	x	x	x	x
10	第三章 翻译处理 第四节: 若干句子成分的译法		x	x	x	x	x	x	x
11	第三章 翻译处理 第五节: 若干句型的译法		x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập luyện dịch, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Bài tập luyện dịch, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập luyện viết trong các giờ học, bài kiểm tra giữa học phần và bài thi kết thúc học phần.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần bài tập; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

### 11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần. Hình thức: Tự luận.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

### 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Điện thoại smart phone, vở ghi, bút.

### 13. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Tài liệu học tập Lý thuyết dịch*.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2] 赵玉兰 (2002), *越汉翻译教程*, 北京大学出版社

[3] Trần Thị Thanh Liêm (2008), *Rèn luyện kỹ năng dịch thuật Việt - Hoa, Hoa - Việt*

### 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	第一章: 翻译的概述 第一节: 翻译简介	02 (2LT,	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.	CĐR1.1, CĐR1.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
1	<p><b>Mục tiêu bài:</b>            Hiểu được khái niệm, các quan điểm khác nhau về dịch.            - Trình bày được cơ sở của dịch.            - Nắm được lịch sử hình thành dịch ở Trung Quốc và Việt Nam.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>            一、学科特点和性质            二、翻译的科学基础            三、国内外翻译理论</p>	0TH)	<p><b>- Giảng viên:</b>            + Trình bày khái niệm dịch và đưa ra quan điểm khác nhau về dịch trong bài học.            + Yêu cầu sinh viên dịch một số thành ngữ, từ vựng đối chiếu Trung Việt.            + Đưa câu hỏi cho cá nhân, các nhóm.</p> <p><b>- Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Trang 1 - 31.            [2]: Trang 1 - 2.            [3]: Trang 7 - 28.            + Lắng nghe, trả lời câu hỏi trang 30, 40 tài liệu [1].            + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1].</p>	CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
2	<p>第一章: 翻译的概述            第二节: 翻译的作用            种类</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b>            - Trình bày được phân loại dịch dựa trên các tiêu chí khác nhau.            - Nắm được tác dụng, vai trò của dịch.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>            一、 翻译的作用            二、 翻译的种类</p>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại;            Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b>            + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.            + Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p><b>- Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Trang 32 - 41.            [2]: Trang 2 - 3.            + Lắng nghe, trả lời câu hỏi trang 40 tài liệu [1].            + Làm bài tập theo nhóm được phân công.</p>	CĐR1.1, CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
3	<p>第一章: 翻译的概述            第三节: 翻译标准</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b>            - Hiểu về các tiêu chuẩn của biên – phiên dịch.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>            一、翻译的标准问题            二、美国学者赫伯特. 库欣. 托尔曼的翻译标准</p>	02 (2T, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b>            + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.            + Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p>- <b>Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Trang 41 – 52.            [2]: Trang 17- 22.            + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, trả lời câu hỏi trang 52 tài liệu [1].            + Làm bài tập theo nhóm được phân công.</p>	CĐR1.1, CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
4	<p>第一章: 翻译的概述            第四节: 翻译工作者修养</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b>            - Nắm được các nhân tố cần bồi dưỡng của người phiên dịch, về kỹ năng, kiến thức và thái độ.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b>            一、政治思想修养            二、语言修养            三、文化知识修养            四、其他方面的修养</p>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b>            + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.            + Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p>- <b>Sinh viên:</b>            + Đọc trước tài liệu:            [1]: Trang 53 – 59.            [2]: Trang 22 – 27.            + Lắng nghe, luyện phát âm, trả lời câu hỏi trang 59 tài liệu [1].            + Làm bài tập theo nhóm được phân công.</p>	CĐR1.1, CĐR1.3, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
	<p>第二章: 翻译阶段与步骤            第一节: 翻译的阶段</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b>            + Đưa ra câu hỏi liên quan</p>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2,



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
5	<p>- Trình bày được các giai đoạn dịch</p> <p>- Thực hành dịch câu và đoạn văn Việt - Trung, Trung - Việt</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、理解阶段</p> <p>二、表达阶段</p>		<p>đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p>- <b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 60 – 74.</p> <p>[2]: Trang 28 – 38.</p> <p>[3]: Trang 28 - 42.</p> <p>+ Lắng nghe, trả lời câu hỏi trang 74 tài liệu [1].</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm được phân công.</p>	<p>CĐR2.3,</p> <p>CĐR3.1,</p> <p>CĐR3.2.</p>
6	<p>第二章: 翻译阶段步骤</p> <p>第二节: 翻译的步骤</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Trình bày được các bước dịch.</p> <p>- Thực hành dịch câu và đoạn văn Việt - Trung, Trung - Việt.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、译前准备</p> <p>二、笔译的步骤</p>	<p>04</p> <p>(4LT,</p> <p>0TH)</p>	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại;</b></p> <p><b>Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p>- <b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 75 - 84.</p> <p>+ Lắng nghe, trả lời câu hỏi trang 84 tài liệu [1].</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm được phân công.</p>	<p>CĐR1.2,</p> <p>CĐR1.3,</p> <p>CĐR2.1,</p> <p>CĐR2.2,</p> <p>CĐR2.3,</p> <p>CĐR3.1,</p> <p>CĐR3.2.</p>
7	<p>第三章: 翻译处理</p> <p>第一节: 翻译技巧</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Hiểu và vận dụng được các kỹ thuật dịch cơ bản</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>一、顺译</p> <p>二、倒译</p> <p>三、分译与合译</p> <p>四、直译与意译</p>	<p>04</p> <p>(2LT,</p> <p>0TH,</p> <p>2KT)</p>	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại;</b></p> <p><b>Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p>- <b>Giảng viên:</b></p> <p>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p>+ Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p>- <b>Sinh viên:</b></p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Trang 85 - 95.</p>	<p>CĐR1.2,</p> <p>CĐR1.3,</p> <p>CĐR2.1,</p> <p>CĐR2.2,</p> <p>CĐR2.3,</p> <p>CĐR3.1,</p> <p>CĐR3.2.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
	Kiểm tra giữa học phần		[3]: Trang 43 - 70. + Lắng nghe, trả lời câu hỏi trang 95 tài liệu [1]. - Làm bài kiểm tra giữa học phần.	
8	<p>第三章: 翻译处理 第二节: 词汇处理</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách xử lý các vấn đề liên quan đến từ vựng trong quá trình dịch.</li> <li>- Thực hành dịch câu và đoạn văn Việt - Trung, Trung - Việt</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、 辨明词义</li> <li>二、 词的选择</li> <li>三、 词的搭配</li> <li>四、 词类的变换</li> </ul>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Giao bài tập theo nhóm.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 96 - 106. [2]: Trang 42 - 60.</li> <li>+ Lắng nghe, luyện phát âm, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Làm bài tập theo nhóm được phân công.</li> </ul>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
9	<p>第三章: 翻译处理 第三节: 形象词语、成语及术语的译法</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>Biết cách xử lý các vấn đề liên quan đến thành ngữ và các thuật ngữ trong quá trình dịch.</p> <p>Thực hành dịch câu và đoạn văn Việt - Trung, Trung - Việt</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>一、 形象词语的译法</li> </ul> <p>+ Làm bài tập theo nhóm được phân công.</p>	04 (4LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</li> <li>+ Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</li> </ul> <p><b>- Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 107 - 132. [3]: Trang 71 - 98.</li> <li>+ Lắng nghe, trả lời câu hỏi.</li> <li>+ Làm bài tập nhóm.</li> </ul>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy - học	CĐR học phần
10	<p>第四节：若干句子成分的译法</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Hiểu và vận dụng được các phương pháp dịch một số thành phần câu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 一、主谓主语的译法 二、主谓谓语的译法 三、补语的译法 四、定语的译法</p>	02 (2LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại;</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa.</p> <p><b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 126 - 132. [3]: Trang 99 - 108. + Lắng nghe, trả lời câu hỏi.</p>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
11	<p>第三章 翻译处理</p> <p>第五节：若干句型译法</p> <p><b>Mục tiêu bài:</b> Hiểu được các phương pháp dịch một số mẫu câu quan trọng.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b> 一、判断句的译法 二、兼语句的译法 三、连动式的译法</p>	04 (4LT, 0TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại;</b></p> <p><b>Tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b> + Đưa ra câu hỏi liên quan đến nội dung bài khóa. + Giao bài tập trả lời theo nhóm, cá nhân.</p> <p><b>- Sinh viên:</b> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 133 - 142. [3]: Trang 109 - 122. + Lắng nghe, trả lời câu hỏi. + Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1].</p>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

PHÓ BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Nguyễn Thị Hoa